

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày 06-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chúc

Bà Hoàng Thị Điền

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Th, có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 55/2012/HSST ngày 25/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/8/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2017, tạm giam từ ngày 15/12/2017 (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985; trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

+ Anh Lê Duy H, sinh năm 1980; trú tại: Thôn M, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Hà Công K, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h 00 ngày 11/12/2017, Nguyễn Văn L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ-đen, biển kiểm soát 11F8-6322 từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Lập Thạch để uống thuốc Methadone (thuốc cai nghiện). Đến 09h45' cùng ngày, khi đi đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện thuộc tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, Nguyễn Văn L bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu tại túi áo khoác bên phải L đang mặc 12 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc, bên trong có chứa chất bột màu trắng (L khai là ma túy heroine của bản thân mang đi để sử dụng khi có nhu cầu). Cơ quan Công an đã niêm phong trong bao gói ký hiệu A1; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ-đen, biển kiểm soát 11F8-6322; 02 điện thoại di động, trong đó: 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ có số IMEI 355103072692802 và 01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ có số IMEI 355208061834453; Số tiền 3.000.000 đ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: Mẫu A1 gửi giám định có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Trọng lượng ma túy, tiền chất có trong mẫu gửi giám định là bao nhiêu.

Ngày 14/12/2017 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số: 1509/KLGD kết luận:

- Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Khối lượng (trọng lượng) của mẫu gửi giám định là 0,6153 gam (Không phải sáu một năm ba gam, không kể bao bì). Khối lượng (trọng lượng) Heroine trong 0,6153 gam mẫu 0,3127 gam (không phải ba một hai bảy gam). Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1 = 0,4790 g cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Nguồn gốc số ma túy heroin L bị thu giữ ngày 11/12/2017, L mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực thôn B, xã B, huyện L tối 09/12/2017 với giá 3.000.000 đ. Sau đó L đem số ma túy heroin mua được về nhà chia thành 12 gói nhỏ để sử dụng dần. Bản thân L không xác định được cụ thể địa chỉ, họ tên, lý lịch của người đàn ông đã bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh.

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ-đen, biển kiểm soát 11F8-6322, L khai đăng ký xe tên Nguyễn Thị Th ở tỉnh Cao Bằng. L mua lại của Lê Duy H - sinh năm 1980 trú tại thôn M, xã Y, huyện S (tên thường gọi là H Đ) khoảng 2 tháng trước với mục đích sử dụng đi lại. Sau đó L đã đem cầm cố giấy tờ xe trên cho Hà Công K – sinh năm 1982 ở tổ dân phố H, thị trấn H, huyện L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành xác minh

triệu tập nhiều lần đối với Lê Duy H, Hà Công K đến làm việc nhưng hiện tại H và K đều vắng mặt tại địa phương. Căn cứ Công văn yêu cầu tra cứu số 77 ngày 23/01/2018 của Công an huyện Lập Thạch, ngày 24/01/2018 phòng PC52 Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật của Cục Cảnh sát truy nã tội phạm. Tuy nhiên, hiện chưa thu giữ được giấy tờ xe, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô này nên tách ra khi nào làm rõ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-MT ngày 23/3/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn L đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 194, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt: Nguyễn Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù, không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Th trình bày: Tối ngày 10/12/2017 con chị bị ốm nên chị có đưa cho bị cáo Nguyễn Văn L 3.000.000 đồng để đi mua thuốc cho con.

Bị cáo Nguyễn Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận vì hành vi của mình đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/12/2017, Nguyễn Văn L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 11F8-6322 từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Lập Thạch để uống thuốc methadone, khi đi đến công Trung tâm y tế huyện Lập Thạch thuộc tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người L 12 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,6153 gam, trọng lượng heroine là 0,3127 gam; 02 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F8-6322, 3.000.000đ.

Hành vi nêu trên do bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện đã phạm vào tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào tàng trữ... trái phép... chất ma túy...thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo có khung hình phạt là tù 02 năm đến 07 năm tù nhưng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi nói trên của bị cáo có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, cần căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét áp dụng trách nhiệm hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm sùi mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung góp phần phục vụ việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con phạm tội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và ngày 25/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p

khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện là để bị cáo sử dụng ma túy, chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì lớn nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 11F8-6322, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật của Cục Cảnh sát truy nã tội phạm, chưa thu giữ được giấy tờ xe, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô này nên Cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

02 chiếc điện thoại di động và số tiền 3.000.000 đồng của Nguyễn Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 0,479 gam Heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Văn L 3.000.000 đồng, 01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Masstel nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,479 gam heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày

29/3/2018 và biên lai thu tiền số AA/2015/0001008 ngày 29/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa